

Số: /BC-BNV

Hà Nội, ngày tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày
21/4/2010 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý hội

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), Nghị định 92/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính và rà soát, đánh giá thủ tục hành chính, Bộ Nội vụ báo cáo kết quả đánh giá tác động TTHC tại dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý hội (sau đây viết tắt là dự thảo Nghị định), cụ thể như sau:

I. NGUYÊN TẮC QUY ĐỊNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

- Đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước đối với việc tổ chức, hoạt động hội.
- Bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.
- Đảm bảo đơn giản, công khai, minh bạch, hiệu quả.
- Thủ tục hành chính quy định trong dự thảo Nghị định phải là biện pháp tối ưu trong các biện pháp có thể được thực hiện để bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước và bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức trong việc tổ chức, hoạt động hội.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thống kê các TTHC được đánh giá tác động trong dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý hội

So với Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý hội hiện nay thì dự thảo Nghị định cơ bản vẫn kế thừa một số TTHC đang thực hiện hiệu quả, bên cạnh đó đề thể chế hóa chủ trương của Đảng về hội quần chúng, đảm bảo mục tiêu quản lý nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện TTHC, dự thảo Nghị định đã quy định thêm 03 TTHC mới là: thủ tục báo cáo về tổ chức đại hội thành lập; đình chỉ có thời hạn hoạt động của hội; cho phép hội hoạt động trở lại; sửa đổi, bổ sung 04 TTHC là: thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội;

thành lập hội; báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ; thủ tục chia, tách, sáp nhập, hợp nhất hội.

Trên cơ sở đó để đảm bảo chất lượng quy định TTHC cũng như bảo đảm hồ sơ thẩm định đầy đủ theo đúng quy định của Chính phủ thì Bộ Nội vụ đã thực hiện đánh giá tác động và tính toán chi phí tuân thủ đối với 03 TTHC nêu trên theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 92/2017/NĐ-CP và Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của TTHC và rà soát, đánh giá TTHC.

Đối với các TTHC đang được kế thừa thì trước đây đã được đánh giá tác động và đã được rà soát theo các chuyên đề, đơn giản hóa trong quá trình quản lý của Bộ Nội vụ, vì vậy tại Bản đánh giá này không thực hiện việc đánh giá tác động.

2. Đánh giá tác động của từng thủ tục hành chính

Các TTHC dự kiến đưa ra trong nội dung dự thảo Nghị định về cơ bản đã quy định đầy đủ các bộ phận cấu thành của TTHC (bao gồm trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai, thời hạn giải quyết). Vì vậy, trong Bản đánh giá này đã thực hiện việc đánh giá đầy đủ gồm cả sự cần thiết ban hành quy định TTHC và đánh giá sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp của các bộ phận cấu thành của TTHC gồm số lượng hồ sơ, mẫu đơn, tờ khai, thời hạn giải quyết TTHC (*có biểu mẫu đánh giá kèm theo*).

a) Thủ tục hành chính báo cáo về tổ chức đại hội thành lập:

- Sự cần thiết của TTHC:

+ Hiện nay, các tổ chức hội sau khi có Quyết định của cơ quan quản lý nhà nước cho phép thành lập, trong thời hạn 90 ngày phải tổ chức đại hội thành lập và các hội mặc định việc tổ chức đại hội thành lập là đương nhiên, không cần thực hiện thủ tục báo cáo và được sự đồng ý của cơ quan quản lý nhà nước như đại hội nhiệm kỳ, tuy nhiên sẽ phát sinh việc trưởng ban vận động thành lập hội không được bầu làm chủ tịch hội và sau khi đại hội xong, hội mới gửi Sơ yếu lý lịch cá nhân, Phiếu lý lịch tư pháp của nhân sự đã được đại hội bầu làm chủ tịch hội, có nhiều trường hợp cần có ý kiến của cấp có thẩm quyền nhưng khi được Đại hội bầu lại chưa có văn bản cho phép. Vì vậy, cần phải quy định tại dự thảo Nghị định để có căn cứ pháp lý thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước liên quan đến việc báo cáo tổ chức đại hội thành lập;

+ Nhằm quản lý chặt chẽ nhân sự là chủ tịch hội; thời gian tổ chức đại hội thành lập hội; chương trình đại hội đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, tạo cơ sở pháp lý trong việc nâng cao trách nhiệm của tổ chức hội;

+ Đảm bảo thủ tục hành chính công khai, minh bạch tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham gia theo đúng quy định tại Nghị định.

- Tính hợp lý của TTHC:

+ Các biện pháp, TTHC đưa ra cơ bản bảo đảm tính cân xứng, tương đồng với các pháp luật hiện hành và phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn hiện nay.

- Tính hợp pháp của TTHC:

+ Quy định trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai, thời hạn giải quyết trong nội dung các TTHC theo hướng đơn giản hóa quy trình thủ tục tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC nhận biết được các bước thực hiện TTHC;

+ Quy định không chồng chéo, trùng lặp với các TTHC khác; đồng thời phù hợp với thẩm quyền quy định của Chính phủ, phù hợp với chủ trương của Đảng, nhiệm vụ của Chính phủ giao Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về mẫu văn bản của tổ chức hội trong việc báo cáo về nhân sự dự kiến là chủ tịch hội, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.

- Đánh giá tác động về chi phí tuân thủ của các thủ tục:

Đây là các thủ tục phát sinh chủ yếu chi phí hành chính của các cơ quan quản lý nhà nước, xét về hiệu quả và chi phí thì hiệu quả lớn hơn; theo quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước. Như vậy, với Quyết định của Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện TTHC sẽ giảm đáng kể về thời gian, công sức và chi phí cho hội, tạo điều kiện cho công dân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính công khai, minh bạch trong việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước về hội, góp phần xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử theo Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ, đáp ứng tốt yêu cầu hội nhập trong thời kỳ mới (có Biểu tính toán chi phí tuân thủ kèm theo).

b) Thủ tục hành chính đình chỉ hoạt động có thời hạn đối với hội:

- Sự cần thiết của TTHC:

+ TTHC về đình chỉ hoạt động có thời hạn đối với hội (đình chỉ 180 ngày) nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về hội. Với quy định này sẽ tạo cơ sở pháp lý cho các cơ quan quản lý nhà nước có đầy đủ căn cứ pháp lý giải quyết các sai phạm của tổ chức hội nhưng chưa đến mức giải thể hội;

+ Nhằm quản lý chặt chẽ hoạt động của các hội, đảm bảo thực hiện đúng quy định của Điều lệ và pháp luật;

+ Đảm bảo thủ tục hành chính công khai, minh bạch tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham gia theo đúng quy định tại Nghị định.

- Tính hợp lý của TTHC:

+ Các biện pháp, TTHC đưa ra cơ bản bảo đảm tính cân xứng, tương đồng với các pháp luật hiện hành và phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn hiện nay.

- Tính hợp pháp của TTHC:

+ Quy định trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai, thời hạn giải quyết trong nội dung các TTHC theo hướng đơn

giản hóa quy trình thủ tục tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC nhận biết được các bước thực hiện TTHC;

+ Quy định không chồng chéo, trùng lặp với các TTHC khác; đồng thời phù hợp với thẩm quyền quy định của Chính phủ, phù hợp với chủ trương của Đảng, nhiệm vụ của Chính phủ giao Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về mẫu văn bản của tổ chức hội trong việc báo cáo về nhân sự dự kiến là chủ tịch hội, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.

- Đánh giá tác động về chi phí tuân thủ của các thủ tục:

Đây là các thủ tục phát sinh chủ yếu chi phí hành chính của các cơ quan quản lý nhà nước, xét về hiệu quả và chi phí thì hiệu quả lớn hơn; theo quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước. Như vậy, với Quyết định của Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện TTHC sẽ giảm đáng kể về thời gian, công sức và chi phí cho hội, tạo điều kiện cho công dân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính công khai, minh bạch trong việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước về hội, góp phần xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử theo Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ, đáp ứng tốt yêu cầu hội nhập trong thời kỳ mới (có Biểu tính toán chi phí tuân thủ kèm theo).

c) Thủ tục hành chính cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ hoạt động có thời hạn:

- Sự cần thiết của TTHC:

+ TTHC về cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ hoạt động có thời hạn (đình chỉ 180 ngày) nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về hội, tạo điều kiện cho các hội được hoạt động trở lại sau khi đã khắc phục được sai phạm. Với quy định này tạo cơ sở pháp lý cho các cơ quan quản lý nhà nước có đầy đủ căn cứ pháp lý để xem xét, cho phép hội hoạt động trở lại, đánh giá kết quả khắc phục sai phạm của hội và cũng tạo điều kiện cho tổ chức hội thực hiện đúng quy định của điều lệ và pháp luật;

+ Nhằm quản lý chặt chẽ hoạt động của các hội, đảm bảo thực hiện đúng quy định của điều lệ và pháp luật;

+ Đảm bảo thủ tục hành chính công khai, minh bạch tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham gia theo đúng quy định tại Nghị định.

- Tính hợp lý của TTHC:

+ Các biện pháp, TTHC đưa ra cơ bản bảo đảm tính cân xứng, tương đồng với các pháp luật hiện hành và phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn hiện nay.

- Tính hợp pháp của TTHC:

+ Quy định trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai, thời hạn giải quyết trong nội dung các TTHC theo hướng đơn

giản hóa quy trình thủ tục tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC nhận biết được các bước thực hiện TTHC;

+ Quy định không chồng chéo, trùng lặp với các TTHC khác; đồng thời phù hợp với thẩm quyền quy định của Chính phủ, phù hợp với chủ trương của Đảng, nhiệm vụ của Chính phủ giao Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về mẫu văn bản của tổ chức hội trong việc báo cáo về nhân sự dự kiến là chủ tịch hội, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.

- Đánh giá tác động về chi phí tuân thủ của các thủ tục:

Đây là các thủ tục phát sinh chủ yếu chi phí hành chính của các cơ quan quản lý nhà nước, xét về hiệu quả và chi phí thì hiệu quả lớn hơn; theo quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước. Như vậy, với Quyết định của Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện TTHC sẽ giảm đáng kể về thời gian, công sức và chi phí cho hội, tạo điều kiện cho công dân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính công khai, minh bạch trong việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước về hội, góp phần xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử theo Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ, đáp ứng tốt yêu cầu hội nhập trong thời kỳ mới (có Biểu tính toán chi phí tuân thủ kèm theo).

d) Công nhận ban vận động thành lập hội:

- Sự cần thiết của TTHC:

+ Nhằm quản lý chặt chẽ việc ban hành quyết định công nhận ban vận động thành lập hội và những người tham gia ban vận động;

+ Thể chế các quy định của Hiến pháp, Bộ luật dân sự về quyền của tổ chức, cá nhân được thành lập hội theo quy định của pháp luật;

+ Đảm bảo thủ tục hành chính công khai, minh bạch tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham gia theo đúng quy định tại Nghị định.

- Tính hợp lý của TTHC:

+ Các biện pháp, TTHC đưa ra cơ bản bảo đảm tính cân xứng, tương đồng với các pháp luật hiện hành và phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn hiện nay.;

+ Tại dự thảo Nghị định đã thể hiện được vai trò, trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhân sự khi tham gia thành viên ban vận động thành lập hội.

- Tính hợp pháp của các TTHC:

+ Quy định trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai, thời hạn giải quyết trong nội dung các TTHC theo hướng đơn giản hóa quy trình thủ tục tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC nhận biết được các bước thực hiện TTHC;

+ Quy định không chồng chéo, trùng lặp với các TTHC khác; đồng thời phù hợp với thẩm quyền quy định của Chính phủ, phù hợp với chủ trương của Đảng, nhiệm vụ của Chính phủ giao Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về mẫu văn bản của tổ chức hội trong việc báo cáo về nhân sự dự kiến là chủ tịch hội, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.

- Đánh giá tác động về chi phí tuân thủ của các thủ tục:

+ Dự thảo Nghị định đã sửa đổi, bổ sung một số thành phần hồ sơ của TTHC đã được quy định tại Nghị định 45/2010/NĐ-CP: (i) bổ sung sơ yếu lý lịch cá nhân, phiếu lý lịch tư pháp đối với tất cả thành viên ban vận động thành lập hội (trước đây chỉ yêu cầu đối với trưởng ban vận động thành lập hội). (ii) ý kiến của cấp có thẩm quyền đối với cán bộ, công chức, viên chức tham gia ban vận động thành lập hội. Theo đó, dự thảo Nghị định bổ sung thành phần hồ sơ nêu trên. Việc bổ sung thành phần hồ sơ này không phải làm phát sinh thêm thủ tục, thành phần hồ sơ gây khó khăn, tốn kém chi phí đi lại, chi phí thời gian chuẩn bị hồ sơ giấy tờ cho cá nhân, tổ chức mà để đảm bảo cho việc quản lý của cơ quan hành chính nhà nước, khắc phục một số khó khăn, vướng mắc do cá nhân, tổ chức không cung cấp đủ các giấy tờ có liên quan làm ảnh hưởng đến việc công nhận ban vận động thời gian qua;

+ Do có bổ sung thành phần hồ sơ như nêu trên nên việc tính toán chi phí tuân thủ cho TTHC này sẽ phát sinh thêm chi phí so với TTHC được quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý hội do cá nhân, tổ chức phải mất thêm thời gian đi lại xin văn bản và chuẩn bị giấy tờ;

+ Dự thảo Nghị định đã giảm 01 bộ hồ sơ so với Nghị định cũ, vì vậy cũng giảm chi phí in tài liệu (có Biểu tính toán chi phí tuân thủ kèm theo).

đ) Thủ tục thành lập hội:

- Sự cần thiết của TTHC:

+ Nhằm quản lý chặt chẽ việc ban hành quyết định cho phép thành lập hội;

+ Thể chế các quy định của Hiến pháp, Bộ luật Dân sự về quyền của tổ chức, cá nhân được thành lập hội theo quy định của pháp luật;

+ Đảm bảo thủ tục hành chính công khai, minh bạch tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham gia theo đúng quy định tại Nghị định.

- Tính hợp lý của TTHC:

+ Các biện pháp, TTHC đưa ra cơ bản bảo đảm tính cân xứng, tương đồng với các pháp luật hiện hành và phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn hiện nay;

+ Tại dự thảo Nghị định đã thể hiện được vai trò, trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhân sự khi tham gia thành lập hội và trách nhiệm của cơ quan ban hành Quyết định cho phép thành lập hội.

- Tính hợp pháp của các TTHC:

+ Quy định trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai, thời hạn giải quyết trong nội dung các TTHC theo hướng đơn giản hóa quy trình thủ tục tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC nhận biết được các bước thực hiện TTHC;

+ Quy định không chồng chéo, trùng lặp với các TTHC khác; đồng thời phù hợp với thẩm quyền quy định của Chính phủ, phù hợp với chủ trương của Đảng, nhiệm vụ của Chính phủ giao Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về mẫu văn bản của tổ chức hội trong việc báo cáo về nhân sự dự kiến là chủ tịch hội, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.

- Đánh giá tác động về chi phí tuân thủ của các thủ tục:

+ Dự thảo Nghị định đã bổ sung một thành phần hồ sơ của TTHC: Bản cam kết đảm bảo kinh phí hoạt động trong nhiệm kỳ lần thứ nhất của hội nếu được thành lập. Việc bổ sung thành phần hồ sơ này không làm phát sinh thêm thủ tục, thành phần hồ sơ gây khó khăn, tốn kém chi phí đi lại, chi phí thời gian chuẩn bị hồ sơ giấy tờ của cá nhân, tổ chức mà là để quyên, trách nhiệm của ban vận động thành lập hội đảm bảo điều kiện về tài chính để duy trì hoạt động của hội (nếu được thành lập), đồng thời cơ quan nhà nước có cơ sở thẩm định sự cần thiết, cũng như các yếu tố đảm bảo cho hoạt động của hội khi cho phép thành lập hội và đảm bảo cho việc quản lý của cơ quan hành chính nhà nước, khắc phục một số hạn chế trong việc thành lập hội liên quan đến kinh phí hoạt động.

+ Do có bổ sung thành phần hồ sơ như nêu trên nên việc tính toán chi phí tuân thủ cho TTHC này sẽ phát sinh thêm chi phí so với TTHC được quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý hội do cá nhân, tổ chức phải viết cam kết, mất thêm công sức, thời gian chuẩn bị giấy tờ (có Biểu tính toán chi phí tuân thủ kèm theo).

e) Thủ tục báo cáo đại hội nhiệm kỳ:

- Sự cần thiết của TTHC:

+ Nhằm quản lý chặt chẽ nhân sự tham gia ban lãnh đạo hội;

+ Thể chế các quy định của Hiến pháp, Bộ luật Dân sự về quyền của tổ chức, cá nhân được tham gia tổ chức hội theo quy định của pháp luật;

+ Đảm bảo thủ tục hành chính công khai, minh bạch tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham gia theo đúng quy định tại Nghị định.

- Tính hợp lý của TTHC:

+ Các biện pháp, TTHC đưa ra cơ bản bảo đảm tính cân xứng, tương đồng với các pháp luật hiện hành và phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn hiện nay.

+ Tại dự thảo Nghị định đã thể hiện được vai trò, trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhân sự khi tham gia ban lãnh đạo hội và trách nhiệm của cơ quan cho phép tổ chức đại hội nhiệm kỳ.

- Tính hợp pháp của các TTHC:

+ Quy định trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai, thời hạn giải quyết trong nội dung các TTHC theo hướng đơn giản hóa quy trình thủ tục tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC nhận biết được các bước thực hiện TTHC;

+ Quy định không chồng chéo, trùng lặp với các TTHC khác; đồng thời phù hợp với thẩm quyền quy định của Chính phủ, phù hợp với chủ trương của Đảng, nhiệm vụ của Chính phủ giao Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về mẫu văn bản của tổ chức hội trong việc báo cáo về nhân sự dự kiến là chủ tịch hội, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.

- Đánh giá tác động về chi phí tuân thủ của các thủ tục:

+ Dự thảo Nghị định bổ sung một số thành phần hồ sơ của TTHC: Ý kiến đồng ý của cơ quan có thẩm quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ đối với nhân sự là cán bộ, công chức, viên chức dự kiến tham gia ban lãnh đạo và giữ các chức danh lãnh đạo hội. Việc bổ sung thêm thành phần hồ sơ này không làm phát sinh thêm thủ tục, thành phần hồ sơ gây khó khăn, tốn kém chi phí đi lại, chi phí thời gian chuẩn bị hồ sơ giấy tờ cho cá nhân, tổ chức mà là để đảm bảo cho việc quản lý nhân sự khi tham gia ban lãnh đạo hội của cơ quan hành chính nhà nước, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức, tránh việc tham gia ban lãnh đạo hội mà không báo cáo cơ quan có thẩm quyền về quản lý cán bộ, công chức, viên chức;

+ Do có bổ sung thành phần hồ sơ như nêu trên nên việc tính toán chi phí tuân thủ cho TTHC này sẽ phát sinh thêm chi phí so với TTHC được quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý hội do cá nhân, tổ chức phải mất thêm thời gian đi lại xin văn bản và chuẩn bị giấy tờ (có Biểu tính toán chi phí tuân thủ kèm theo).

g) Thủ tục chia, tách, sáp nhập, hợp nhất hội:

- Sự cần thiết của TTHC:

+ Nhằm quản lý chặt chẽ nhân sự tham gia ban lãnh đạo lâm thời của hội được chia, tách, hợp nhất, sáp nhập;

+ Thể chế các quy định của Hiến pháp, Bộ luật Dân sự về quyền của tổ chức, cá nhân được tham gia tổ chức hội theo quy định của pháp luật;

+ Đảm bảo thủ tục hành chính công khai, minh bạch tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham gia theo đúng quy định tại Nghị định.

- Tính hợp lý của TTHC:

+ Các biện pháp, TTHC đưa ra cơ bản bảo đảm tính cân xứng, tương đồng với các pháp luật hiện hành và phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn hiện nay;

+ Tại dự thảo Nghị định đã thể hiện được vai trò, trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhân sự khi tham gia ban lãnh đạo lâm thời của hội.

- Tính hợp pháp của các TTHC:

+ Quy định trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai, thời hạn giải quyết trong nội dung các TTHC theo hướng đơn giản hóa quy trình thủ tục tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC nhận biết được các bước thực hiện TTHC;

+ Quy định không chồng chéo, trùng lặp với các TTHC khác; đồng thời phù hợp với thẩm quyền quy định của Chính phủ, phù hợp với chủ trương của Đảng, nhiệm vụ của Chính phủ giao Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về mẫu văn bản của tổ chức hội trong việc báo cáo về nhân sự dự kiến là chủ tịch hội, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.

- Đánh giá tác động về chi phí tuân thủ của các thủ tục:

+ Dự thảo Nghị định bổ sung một thành phần hồ sơ: Ý kiến đồng ý của cơ quan có thẩm quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ đối với người nghỉ hưu giữ chức danh chủ tịch hội và đối với nhân sự là cán bộ, công chức, viên chức dự kiến tham gia ban lãnh đạo lâm thời và giữ các chức danh lãnh đạo hội. Việc bổ sung thêm thành phần hồ sơ này không làm phát sinh thêm thủ tục, thành phần hồ sơ gây khó khăn, tốn kém chi phí đi lại, chi phí thời gian chuẩn bị hồ sơ giấy tờ cho cá nhân, tổ chức mà là để đảm bảo cho việc quản lý nhân sự khi tham gia ban lãnh đạo lâm thời hội của cơ quan hành chính nhà nước, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức, tránh việc tham gia ban lãnh đạo hội mà không báo cáo cơ quan có thẩm quyền về quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

+ Do có bổ sung thành phần hồ sơ như nêu trên nên việc tính toán chi phí tuân thủ cho TTHC này sẽ phát sinh thêm chi phí so với TTHC được quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý hội do cá nhân, tổ chức phải mất thêm thời gian đi lại xin văn bản và chuẩn bị giấy tờ (có Biểu tính toán chi phí tuân thủ kèm theo).

Trên đây là Báo cáo đánh giá thủ tục hành chính dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP, Bộ Nội vụ kính báo cáo các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Bộ Nội vụ (để b/c);
- Thứ trưởng Vũ Chiên Thắng;
- Lưu: VT, TCPCP, G.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Vũ Chiên Thắng

BIỂU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Đính kèm theo Báo cáo số /BC-BNV ngày /10/2023 của Bộ Nội vụ)

Tên dự án, dự thảo: Nghị định thay thế Nghị định 45/2010/NĐ-CP về tổ chức, hoạt động và quản lý hội

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI DỰ ÁN, DỰ THẢO	
1. Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý?	<p>a) Nội dung 1: Quản lý về việc báo cáo tổ chức đại hội thành lập hội</p> <ul style="list-style-type: none">- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý:+ Hiện nay, trên thực tế việc các hội tổ chức Đại hội thành lập không có báo cáo cơ quan quản lý nhà nước mà chỉ sau khi tổ chức xong thì mới gửi báo cáo và đề nghị phê duyệt điều lệ, nhân sự là Trưởng ban vận động có thể không là Chủ tịch hội, chưa có quy định cụ thể điều chỉnh về việc này. Vì vậy, cần phải quy định tại dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 45/2010/NĐ-CP để có căn cứ pháp lý thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước liên quan đến việc báo cáo tổ chức đại hội thành lập.+ Nhằm quản lý chặt chẽ nội dung, chương trình, nhân sự của hội.+ Thể chế các quy định đồng thời phù hợp với thẩm quyền quy định của Chính phủ, phù hợp với chủ trương của Chính phủ giao Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về mẫu văn bản của tổ chức hội, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu hội, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.+ Đảm bảo thủ tục hành chính công khai, minh bạch tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham gia theo đúng quy định tại Nghị định.- Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định: Là TTHC mới, chưa được quy định ở bất kì văn bản QPPL nào khác.

	<p>b) Nội dung 2: Quản lý về việc đình chỉ hoạt động có thời hạn đối với hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý: + TTHC về việc đình chỉ hoạt động có thời hạn đối với hội (6 tháng) tạo cơ sở pháp lý cho các cơ quan quản lý nhà nước có đầy đủ căn cứ pháp lý quản lý chặt chẽ việc tuân thủ điều lệ và các quy định pháp luật về hội; + Đảm bảo thủ tục hành chính công khai, minh bạch tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham gia theo đúng quy định tại Nghị định. - Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định: Là TTHC mới, chưa được quy định ở bất kì văn bản QPPL nào khác. <p>c) Nội dung 3: Quản lý về việc cho phép hội hoạt động trở lại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý: + TTHC về việc cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn (đình chỉ 06 tháng) nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về hội, tạo điều kiện cho các hội được hoạt động trở lại sau khi đã khắc phục được sai phạm. + Đảm bảo thủ tục hành chính công khai, minh bạch tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham gia theo đúng quy định tại Nghị định. - Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định: Là TTHC mới, chưa được quy định ở bất kì văn bản QPPL nào khác.
<p>2. Những biện pháp có thể sử dụng để thực hiện yêu cầu quản lý nhà nước; bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức nêu trên?</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Quy định TTHC: <input checked="" type="checkbox"/> + Tên TTHC 1: Báo cáo tổ chức đại hội thành lập (i) TTHC được: Quy định mới <input checked="" type="checkbox"/> Sửa đổi, bổ sung <input type="checkbox"/> Thay thế TTHC khác <input type="checkbox"/> (ii) Có thể quy định hình thức đơn giản hơn đối với TTHC này không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> <p>Nếu không, nêu rõ lý do: Đã rất đơn giản hóa và phù hợp với thông lệ trong nước đang thực hiện và đã đưa ra những quy định đơn giản cần thiết nhất về hồ sơ:</p> <p>* Thành phần hồ sơ:</p>

	<p>a) Đơn đề nghị tổ chức đại hội thành lập; b) Dự thảo phương hướng hoạt động của hội; c) Dự thảo điều lệ hội; d) Danh sách dự kiến nhân sự Ban lãnh đạo, Ban kiểm tra đ) Dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức đại hội, số lượng đại biểu mời, đại biểu chính thức tham dự đại hội, dự kiến chương trình đại hội. * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p> <p>+ Tên TTHC 2: Đình chỉ hoạt động có thời hạn đối với hội</p> <p>i) TTHC được: Quy định mới <input checked="" type="checkbox"/> Sửa đổi, bổ sung <input type="checkbox"/> Thay thế TTHC khác <input type="checkbox"/> (ii) Có thể quy định hình thức đơn giản hơn đối với TTHC này không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu không, nêu rõ lý do: TTHC đã đưa ra những quy định cần thiết nhất để đình chỉ hoạt động có thời hạn đối với hội nếu các vi phạm của hội chưa đến mức phải giải thể hội.</p> <p>+ Tên TTHC 3: Cho phép hội hoạt động trở lại</p> <p>(i) TTHC được: Quy định mới <input checked="" type="checkbox"/> Sửa đổi, bổ sung <input type="checkbox"/> Thay thế TTHC khác <input type="checkbox"/> (ii) Có thể quy định hình thức đơn giản hơn đối với TTHC này không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu không, nêu rõ lý do: TTHC đã đưa ra những quy định đơn giản cần thiết nhất về hồ sơ: * Thành phần hồ sơ: a) Đơn đề nghị được hoạt động trở lại của hội; b) Báo cáo của ban lãnh đạo hội và các tài liệu chứng minh hội đã khắc phục sai phạm. * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
<p>3. Lý do lựa chọn biện pháp quy định TTHC</p>	<p>- TTHC 1: Báo cáo tổ chức Đại hội thành lập hội</p> <p>+ Lý do (nếu được sửa đổi, bổ sung, thay thế TTHC khác đề nghị nêu rõ ưu điểm so với TTHC hiện hành): a) Quy định vào trong Nghị định để thống nhất với các hệ thống pháp luật khác và thực hiện theo nguyên tắc công khai, minh bạch, giảm phiền hà cho cá nhân, tổ chức. b) Phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn áp dụng. + Lý do không lựa chọn biện pháp khác:</p>

	<p>a) Đây là biện pháp đảm bảo hiệu lực và hiệu quả trong việc quản lý nhà nước về hội.</p> <p>b) Các quy định trong thực tế là đủ yếu tố cấu thành TTHC để bảo đảm có giá trị pháp lý cao.</p> <p>- TTHC 2: Đình chỉ hoạt động có thời hạn đối với hội</p> <p>+ Lý do (nếu được sửa đổi, bổ sung, thay thế TTHC khác đề nghị nêu rõ ưu điểm so với TTHC hiện hành):</p> <p>a) Quy định vào trong Nghị định để thống nhất với các hệ thống pháp luật khác và thực hiện theo nguyên tắc công khai, minh bạch, giảm phiền hà cho cá nhân, tổ chức.</p> <p>b) Phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn áp dụng.</p> <p>+ Lý do không lựa chọn biện pháp khác:</p> <p>a) Đây là biện pháp đảm bảo hiệu lực và hiệu quả trong việc quản lý nhà nước về hội</p> <p>b) Các quy định trong thực tế là đủ yếu tố cấu thành TTHC để bảo đảm có giá trị pháp lý cao.</p> <p>- TTHC 3: Cho phép hội hoạt động trở lại</p> <p>+ Lý do (nếu được sửa đổi, bổ sung, thay thế TTHC khác đề nghị nêu rõ ưu điểm so với TTHC hiện hành):</p> <p>a) Quy định vào trong Nghị định để thống nhất với các hệ thống pháp luật khác và thực hiện theo nguyên tắc công khai, minh bạch, giảm phiền hà cho cá nhân, tổ chức.</p> <p>b) Phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn áp dụng.</p> <p>+ Lý do không lựa chọn biện pháp khác:</p> <p>a) Đây là biện pháp đảm bảo hiệu lực và hiệu quả trong việc quản lý nhà nước về hội</p> <p>b) Các quy định trong thực tế là đủ yếu tố cấu thành TTHC để bảo đảm có giá trị pháp lý cao.</p>
--	---

II. ĐÁNH GIÁ SỰ CẦN THIẾT, TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA TỪNG BỘ PHẬN CẤU THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Cơ quan chủ trì soạn thảo sử dụng Phần II Biểu 01A/ĐG-KSTT để đánh giá đối với từng TTHC dự kiến quy định tại dự án, dự thảo)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 1: Báo cáo tổ chức Đại hội thành lập

1. Tên thủ tục hành chính

a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể Có Không

không?	Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Quy định rõ quy trình thủ tục thực hiện TTHC này theo hướng đơn giản hóa về thành phần hồ sơ và quy trình thủ tục tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC nhận biết được các bước thực hiện TTHC.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC.
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân thực hiện đúng trách nhiệm và nội dung công việc của mình khi thực hiện TTHC.
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính được thực hiện đồng thời tại 1 cơ quan nhà nước.
e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: Đảm bảo việc rõ ràng, minh bạch khi áp dụng thực hiện. - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo <input type="checkbox"/> + Đã được quy định tại văn bản khác <input type="checkbox"/> Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Khoản 7, Điều 21, Nghị định thay thế ND 45/2010/NĐ-CP - Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>

	Nêu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
<p>a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp <input type="checkbox"/> Bưu điện <input type="checkbox"/> Mạng <input type="checkbox"/></p> <p>b) Nhận kết quả: Trực tiếp <input type="checkbox"/> Bưu điện <input type="checkbox"/> Mạng <input type="checkbox"/></p>	<p>- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC</p> <p>- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: + Cách thức nộp trực tiếp: Tổ chức, cá nhân ở gần có nhu cầu nộp hồ sơ trực tiếp cho cơ quan giải quyết TTHC; do đó có thể tiết kiệm thời gian. + Cách thức nộp qua đường bưu điện: Tổ chức, cá nhân ở xa có thể nộp hồ sơ mà không phải đến cơ quan giải quyết TTHC; do đó có thể tiết kiệm chi phí.</p>
4. Hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Văn bản của hội báo cáo cơ quan nhà nước về việc tổ chức đại hội thành lập	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Cung cấp các thông tin về việc tổ chức Đại hội thành lập</p> <p>- Yêu cầu, quy cách: Bản gốc.</p> <p>Lý do quy định: Đảm bảo đủ tính pháp lý của thành phần hồ sơ.</p>
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Đề án nhân sự	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Cung cấp các thông tin cụ thể về tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng, dự kiến danh sách thành viên ban lãnh đạo, ban kiểm tra và các chức danh lãnh đạo của hội.</p> <p>- Yêu cầu, quy cách: Bản gốc.</p> <p>Lý do quy định: Đảm bảo đủ tính pháp lý của thành phần hồ sơ.</p>
c) Tên thành phần hồ sơ 3: Ý kiến đồng ý của cơ quan có thẩm quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ đối với nhân sự là cán bộ, công chức, viên chức dự kiến tham gia ban lãnh đạo và giữ các chức danh lãnh đạo hội	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Cung cấp các thông tin về ý kiến của cấp có thẩm quyền</p> <p>- Yêu cầu, quy cách: Bản chính</p> <p>Lý do quy định: Đảm bảo đủ tính pháp lý của thành phần hồ sơ.</p>
d) Tên thành phần hồ sơ 4: Dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức đại hội, số	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Cung cấp các thông tin về thời gian tổ chức Đại hội thành lập, địa điểm tổ chức, số lượng Đại biểu mời, Đại biểu chính thức và dự kiến chương trình Đại hội.</p>

lượng đại biểu mời, đại biểu chính thức tham dự đại hội, dự kiến chương trình đại hội	- Yêu cầu, quy cách: Bản chính Lý do quy định: Đảm bảo đủ tính pháp lý của thành phần hồ sơ.
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
Số lượng bộ hồ sơ: 01.	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
	- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Đảm bảo tính minh bạch trong việc giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước. - Thời hạn: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ báo cáo đầy đủ, hợp pháp Nêu rõ lý do: Đảm bảo thời gian cần thiết và hợp lý để cơ quan nhà nước giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.
6. Cơ quan thực hiện	
	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân nhận biết được cơ quan nhà nước nào chịu trách nhiệm giải quyết TTHC. - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Được quy định cụ thể về phân cấp và ủy quyền trong việc giải quyết thủ tục về hội tại Điều 17, dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 45/2010/NĐ-CP.
7. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện: - Tổ chức: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/> Mô tả rõ: Chỉ các tổ chức trong nước có hoạt động hội.	- Lý do quy định: + Về đối tượng: Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thành lập hội. + Về phạm vi: Phạm vi quản lý nhà nước áp dụng trên lãnh thổ Việt Nam.

<p>- Cá nhân: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/> Mô tả rõ: Cá nhân trong nước có hoạt động hội</p> <p>b) Phạm vi áp dụng:</p> <p>- Toàn quốc <input type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/></p> <p>- Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/></p> <p>Biên giới, hải đảo <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: ...</p>	<p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không?: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Đã đảm bảo đầy đủ theo các quy định hiện hành và thực tế.</p>
<p>8. Phí, lệ phí</p>	
<p>a) TTHC có quy định về phí, lệ phí không?</p> <p>- Phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu CÓ, nêu rõ lý do:</p> <p>.....</p> <p>- Lệ phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu CÓ, nêu rõ lý do:</p>	<p>- Mức phí, lệ phí:</p> <p>+ Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí):</p> <p>+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí):</p> <p>+ Mức phí, lệ phí có phù hợp không: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p> <p>- Mức phí, lệ phí được quy định tại:</p> <p>+ Dự án, dự thảo <input type="checkbox"/></p> <p>+ Văn bản khác <input type="checkbox"/></p> <p>(i) Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p> <p>(ii) Nếu chưa ban hành, nêu rõ lý do:</p>
<p>b) Ngoài phí, lệ phí cá nhân, tổ chức có các chi trả nào khác? Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu CÓ, nội dung này được quy định tại:</p> <p>- Dự thảo <input type="checkbox"/></p> <p>- Văn bản khác <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p>	<p>- Nội dung chi trả:</p> <p>Lý do chi trả:</p> <p>- Mức chi trả:</p> <p>Mức chi trả này có phù hợp không: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p>
<p>c) Dự kiến chi phí tuân thủ TTHC: đồng</p>	<p>Mức chi phí này có phù hợp không: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: Đảm bảo mức chi phí cần thiết để thực hiện TTHC.</p>

9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn <input type="checkbox"/> Tờ khai <input type="checkbox"/> - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: Các mẫu đơn, mẫu tờ khai sẽ quy định cụ thể ở Thông tư
a) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Văn bản báo cáo tổ chức đại hội thành lập Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do: Để đảm bảo tính pháp lý - Có quy định rõ cơ quan nhà nước hay người có thẩm quyền và nội dung xác nhận không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Tổ chức cá nhân tự chịu trách nhiệm	Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: - Nội dung thông tin 1: thông tin về việc tổ chức đại hội thành lập hội Lý do quy định: Để đảm bảo tính pháp lý
b) Tên mẫu đơn, tờ khai n: (trình bày như trên, nếu có)	
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không <input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/>
Yêu cầu, điều kiện : Quyết định thành lập hội Lý do quy định: Thể hiện ý chí của chủ thể.	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác <input type="checkbox"/> + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input type="checkbox"/> - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/> Nêu rõ:..... + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/>

Nói rõ:..... + Hạn chế một số đối tượng <input type="checkbox"/> Nói rõ: + Khác <input type="checkbox"/> Nói rõ: - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/> + Văn bản QPPL khác <input type="checkbox"/> Nói rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Khoản 1, Điều 21, Dự thảo ND	
11. Kết quả	
- Giấy phép <input type="checkbox"/> - Giấy chứng nhận <input type="checkbox"/> - Giấy đăng ký <input type="checkbox"/> - Chứng chỉ <input type="checkbox"/> - Thẻ <input type="checkbox"/> - Quyết định hành chính <input type="checkbox"/> - Văn bản xác nhận/chấp thuận <input type="checkbox"/> - Loại khác: <input type="checkbox"/> Đề nghị nêu rõ:	- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể:..... tháng/ năm. + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: Văn bản chấp thuận được cấp cho một lần đề nghị - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> Lý do: - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Lý do: Quy định phạm vi có giá trị hiệu lực như vậy là phù hợp. - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Lý do: Việc quy định điều kiện là không cần thiết. - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: Đảm bảo quy định hiện hành về nội dung và thể thức của văn bản hành chính.
12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?	
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	- Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành:

	+ Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
b) Với văn bản của cơ quan khác	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền:	
Điện thoại cố định:; Di động:; E-mail:	

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 2: Đình chỉ hoạt động có thời hạn đối với hội	
1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Quy định rõ quy trình thủ tục thực hiện TTHC này theo hướng đơn giản hóa về thành phần hồ sơ và quy trình thủ tục tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực

	hiện TTHC nhận biết được các bước thực hiện TTHC.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC.
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân thực hiện đúng trách nhiệm và nội dung công việc của mình khi thực hiện TTHC.
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính được thực hiện đồng thời tại 1 cơ quan nhà nước.
e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: Đảm bảo việc rõ ràng, minh bạch khi áp dụng thực hiện. - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo <input type="checkbox"/> + Đã được quy định tại văn bản khác <input type="checkbox"/> Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Khoản 5, Điều 27, Nghị định thay thế ND 45/2010/NĐ-CP - Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp <input type="checkbox"/> Bưu điện <input type="checkbox"/> Mạng <input type="checkbox"/>	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC
b) Nhận kết quả: Trực tiếp <input type="checkbox"/> Bưu điện <input type="checkbox"/> Mạng <input type="checkbox"/>	- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: + Cách thức nộp trực tiếp: Tổ chức, cá nhân ở gần có nhu cầu nộp hồ sơ trực tiếp cho cơ quan

	giải quyết TTHC; do đó có thể tiết kiệm thời gian. + Cách thức nộp qua đường bưu điện: Tổ chức, cá nhân ở xa có thể nộp hồ sơ mà không phải đến cơ quan giải quyết TTHC; do đó có thể tiết kiệm chi phí.
4. Hồ sơ	
Tên thành phần hồ sơ 1: Kết luận của cấp có thẩm quyền về việc hội vi phạm pháp luật đến mức phải đình chỉ	- Nêu rõ lý do quy định: Cơ sở để ra quyết định đình chỉ. - Yêu cầu, quy cách: Bản chính. Lý do quy định: Đảm bảo đủ tính pháp lý của thành phần hồ sơ.
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
Số lượng bộ hồ sơ: 01.	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
	- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Đảm bảo tính minh bạch trong việc giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước. - Thời hạn: Sau khi nhận được đủ hồ sơ hợp lệ. Nêu rõ lý do: Đảm bảo thời gian cần thiết và hợp lý để cơ quan nhà nước giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.
6. Cơ quan thực hiện	
	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân nhận biết được cơ quan nhà nước nào chịu trách nhiệm giải quyết TTHC. - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Được quy định cụ thể về phân cấp và ủy quyền trong việc giải quyết thủ tục về hội tại Điều 17, Điều 36 dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 45/2010/NĐ-CP.

7. Đối tượng thực hiện	
<p>a) Đối tượng thực hiện:</p> <p>- Tổ chức: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ: Chỉ các tổ chức trong nước có hoạt động hội.</p> <p>- Cá nhân: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/> Mô tả rõ: Cá nhân trong nước có hoạt động hội</p> <p>b) Phạm vi áp dụng:</p> <p>- Toàn quốc <input type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/></p> <p>- Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/></p> <p>Biên giới, hải đảo <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: ...</p>	<p>- Lý do quy định:</p> <p>+ Về đối tượng: Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khi đã khắc phục xong vi phạm.</p> <p>+ Về phạm vi: Phạm vi quản lý nhà nước áp dụng trên lãnh thổ Việt Nam.</p> <p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không?: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Đã đảm bảo đầy đủ theo các quy định hiện hành và thực tế.</p>
8. Phí, lệ phí	
<p>a) TTHC có quy định về phí, lệ phí không?</p> <p>- Phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu CÓ, nêu rõ lý do:</p> <p>.....</p> <p>- Lệ phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu CÓ, nêu rõ lý do:</p>	<p>- Mức phí, lệ phí:</p> <p>+ Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí):</p> <p>+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí):</p> <p>+ Mức phí, lệ phí có phù hợp không: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p> <p>- Mức phí, lệ phí được quy định tại:</p> <p>+ Dự án, dự thảo <input type="checkbox"/></p> <p>+ Văn bản khác <input type="checkbox"/></p> <p>(i) Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p> <p>(ii) Nếu chưa ban hành, nêu rõ lý do:</p>
<p>b) Ngoài phí, lệ phí cá nhân, tổ chức có các chi trả nào khác? Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu CÓ, nội dung này được quy định tại:</p>	<p>- Nội dung chi trả:</p> <p>Lý do chi trả:</p> <p>- Mức chi trả:</p>

- Dự thảo <input type="checkbox"/> - Văn bản khác <input type="checkbox"/> Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:	Mức chi trả này có phù hợp không: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do:
c) Dự kiến chi phí tuân thủ TTHC: đồng	Mức chi phí này có phù hợp không: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: Đảm bảo mức chi phí cần thiết để thực hiện TTHC.
9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn <input type="checkbox"/> Tờ khai <input type="checkbox"/> - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: Các mẫu đơn, mẫu tờ khai sẽ quy định cụ thể ở Thông tư
a) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Đơn đề nghị cho phép người đứng đầu hội tiếp tục điều hành Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do: Để đảm bảo tính pháp lý - Có quy định rõ cơ quan nhà nước hay người có thẩm quyền và nội dung xác nhận không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Tổ chức cá nhân tự chịu trách nhiệm	Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: - Nội dung thông tin 1: kết quả khắc phục vi phạm của người đứng đầu hội Lý do quy định: Để đảm bảo tính pháp lý
b) Tên mẫu đơn, tờ khai n: <i>(trình bày như trên, nếu có)</i>	
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không <input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/>
a) Yêu cầu, điều kiện 1: Có nguyện vọng tiếp tục điều hành hội	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác <input type="checkbox"/>

<p>Lý do quy định: Thể hiện ý chí của chủ thể.</p>	<p>+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input type="checkbox"/></p> <p>- Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện:</p> <p>+ Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:.....</p> <p>+ Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:.....</p> <p>+ Hạn chế một số đối tượng <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p> <p>+ Khác <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p> <p>- Yêu cầu, điều kiện được quy định tại:</p> <p>+ Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>+ Văn bản QPPL khác <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Khoản 1, Điều 21, Dự thảo ND</p>
<p>b) Yêu cầu, điều kiện 2: Chứng minh được việc đã khắc phục vi phạm</p> <p>Lý do quy định: Thể hiện ý chí của chủ thể</p>	<p>- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:</p> <p>+ Có kết quả từ một TTHC khác <input type="checkbox"/></p> <p>+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input type="checkbox"/></p> <p>- Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện:</p> <p>+ Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:.....</p> <p>+ Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:.....</p> <p>+ Hạn chế một số đối tượng <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p> <p>+ Khác <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p>

		- Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/> + Văn bản QPPL khác <input type="checkbox"/> Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Khoản 1, Điều 10, Dự thảo ND	
11. Kết quả			
- Giấy phép <input type="checkbox"/> - Giấy chứng nhận <input type="checkbox"/> - Giấy đăng ký <input type="checkbox"/> - Chứng chỉ <input type="checkbox"/> - Thẻ <input type="checkbox"/> - Quyết định hành chính <input type="checkbox"/> - Văn bản xác nhận/chấp thuận <input type="checkbox"/> - Loại khác: <input type="checkbox"/> Đề nghị nêu rõ:	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể:..... tháng/ năm. + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: Văn bản chấp thuận được cấp cho một lần đề nghị - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> Lý do: - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Lý do: Quy định phạm vi có giá trị hiệu lực như vậy là phù hợp. - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Lý do: Việc quy định điều kiện là không cần thiết. - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: Đảm bảo quy định hiện hành về nội dung và thể thức của văn bản hành chính.	<input type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>
12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?			
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	- Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:		
b) Với văn bản của cơ quan khác	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành:		

	+ Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền:	
Điện thoại cố định:; Di động:; E-mail:	

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 3: Cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ hoạt động có thời hạn	
1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Quy định rõ quy trình thủ tục thực hiện TTHC này theo hướng đơn giản hóa về thành phần hồ sơ và quy trình thủ tục tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC nhận biết được các bước thực hiện TTHC.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC.

c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân thực hiện đúng trách nhiệm và nội dung công việc của mình khi thực hiện TTHC.
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính được thực hiện đồng thời tại 1 cơ quan nhà nước.
e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: Đảm bảo việc rõ ràng, minh bạch khi áp dụng thực hiện. - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo <input type="checkbox"/> + Đã được quy định tại văn bản khác <input type="checkbox"/> Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Khoản 3, Điều 35, Nghị định thay thế ND 45/2010/NĐ-CP - Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp <input type="checkbox"/> Bưu điện <input type="checkbox"/> Mạng <input type="checkbox"/> b) Nhận kết quả: Trực tiếp <input type="checkbox"/> Bưu điện <input type="checkbox"/> Mạng <input type="checkbox"/>	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: + Cách thức nộp trực tiếp: Tổ chức, cá nhân ở gần có nhu cầu nộp hồ sơ trực tiếp cho cơ quan giải quyết TTHC; do đó có thể tiết kiệm thời gian. + Cách thức nộp qua đường bưu điện: Tổ chức, cá nhân ở xa có thể nộp hồ sơ mà không phải đến cơ quan giải quyết TTHC; do đó có thể tiết kiệm chi phí.
4. Hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đề nghị	- Nêu rõ lý do quy định: Cung cấp các thông tin về tổ chức hội đã khắc phục được vi phạm và

cho phép hội tiếp tục hoạt động	<p>ý kiến của tập thể hội</p> <p>- Yêu cầu, quy cách: Bản chính.</p> <p>Lý do quy định: Đảm bảo đủ tính pháp lý của thành phần hồ sơ.</p>
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Tài liệu chứng minh đã khắc phục được vi phạm	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Cung cấp các thông tin về việc khắc phục sai phạm</p> <p>- Yêu cầu, quy cách: Bản chính</p> <p>Lý do quy định: Đảm bảo đủ tính pháp lý của thành phần hồ sơ.</p>
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:</p> <p>.....</p>
Số lượng bộ hồ sơ: 01.	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
	<p>- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Đảm bảo tính minh bạch trong việc giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước.</p> <p>- Thời hạn: Sau khi nhận được đủ hồ sơ hợp lệ</p> <p>Nêu rõ lý do: Đảm bảo thời gian cần thiết và hợp lý để cơ quan nhà nước giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.</p>
6. Cơ quan thực hiện	
	<p>- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân nhận biết được cơ quan nhà nước nào chịu trách nhiệm giải quyết TTHC.</p> <p>- Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Được quy định cụ thể về phân cấp và ủy quyền trong việc giải quyết thủ tục về hội tại Điều 17, Điều 36 dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 45/2010/NĐ-CP..</p>
7. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Lý do quy định:

<p>- Tổ chức: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ: Chỉ các tổ chức trong nước có hoạt động hội.</p> <p>- Cá nhân: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/> Mô tả rõ: Cá nhân trong nước có hoạt động hội</p> <p>b) Phạm vi áp dụng:</p> <p>- Toàn quốc <input type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/></p> <p>- Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/></p> <p>Biên giới, hải đảo <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: ...</p>	<p>+ Về đối tượng: Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khi đã khắc phục xong vi phạm.</p> <p>+ Về phạm vi: Phạm vi quản lý nhà nước áp dụng trên lãnh thổ Việt Nam.</p> <p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không?: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Đã đảm bảo đầy đủ theo các quy định hiện hành và thực tế.</p>
8. Phí, lệ phí	
<p>a) TTTC có quy định về phí, lệ phí không?</p> <p>- Phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu CÓ, nêu rõ lý do:</p> <p>.....</p> <p>- Lệ phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu CÓ, nêu rõ lý do:</p>	<p>- Mức phí, lệ phí:</p> <p>+ Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí):</p> <p>+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí):</p> <p>+ Mức phí, lệ phí có phù hợp không: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p> <p>- Mức phí, lệ phí được quy định tại:</p> <p>+ Dự án, dự thảo <input type="checkbox"/></p> <p>+ Văn bản khác <input type="checkbox"/></p> <p>(i) Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:</p> <p>(ii) Nếu chưa ban hành, nêu rõ lý do:</p>
<p>b) Ngoài phí, lệ phí cá nhân, tổ chức có các chi trả nào khác? Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu CÓ, nội dung này được quy định tại:</p> <p>- Dự thảo <input type="checkbox"/></p> <p>- Văn bản khác <input type="checkbox"/></p>	<p>- Nội dung chi trả:</p> <p>Lý do chi trả:</p> <p>- Mức chi trả:</p> <p>Mức chi trả này có phù hợp không: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p>

Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:	
c) Dự kiến chi phí tuân thủ TTHC: đồng	Mức chi phí này có phù hợp không: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: Đảm bảo mức chi phí cần thiết để thực hiện TTHC.
9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn <input type="checkbox"/> Tờ khai <input type="checkbox"/> - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: Các mẫu đơn, mẫu tờ khai sẽ quy định cụ thể ở Thông tư
a) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Đơn đề nghị cho phép hội tiếp tục hoạt động Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do: Để đảm bảo tính pháp lý - Có quy định rõ cơ quan nhà nước hay người có thẩm quyền và nội dung xác nhận không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Tổ chức cá nhân tự chịu trách nhiệm	Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: - Nội dung thông tin 1: kết quả khắc phục vi phạm của hội Lý do quy định: Để đảm bảo tính pháp lý
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không <input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/>
a) Yêu cầu, điều kiện 1: Có nguyện vọng tiếp tục hoạt động Lý do quy định: Thể hiện ý chí của tổ chức.	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác <input type="checkbox"/> + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input type="checkbox"/> - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/> Nêu rõ:.....

	<p>+ Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:.....</p> <p>+ Hạn chế một số đối tượng <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p> <p>+ Khác <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p> <p>- Yêu cầu, điều kiện được quy định tại:</p> <p>+ Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>+ Văn bản QPPL khác <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Khoản 1, Điều 21, Dự thảo ND</p>
<p>b) Yêu cầu, điều kiện 2: Chứng minh được việc đã khắc phục vi phạm</p> <p>Lý do quy định: Thể hiện ý chí của tổ chức</p>	<p>- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:</p> <p>+ Có kết quả từ một TTHC khác <input type="checkbox"/></p> <p>+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước <input type="checkbox"/></p> <p>- Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện:</p> <p>+ Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:.....</p> <p>+ Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:.....</p> <p>+ Hạn chế một số đối tượng <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p> <p>+ Khác <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p> <p>- Yêu cầu, điều kiện được quy định tại:</p> <p>+ Dự án, dự thảo <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>+ Văn bản QPPL khác <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Khoản 1, Điều 10, Dự thảo ND</p>

11. Kết quả	
<ul style="list-style-type: none"> - Giấy phép <input type="checkbox"/> - Giấy chứng nhận <input type="checkbox"/> - Giấy đăng ký <input type="checkbox"/> - Chứng chỉ <input type="checkbox"/> - Thẻ <input type="checkbox"/> - Quyết định hành chính <input type="checkbox"/> - Văn bản xác nhận/chấp thuận <input type="checkbox"/> - Loại khác: <input type="checkbox"/> 	<p>- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>+ Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể:..... tháng/ năm.</p> <p>+ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: Văn bản chấp thuận được cấp cho một lần đề nghị</p> <p>- Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p> <p>- Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Lý do: Quy định phạm vi có giá trị hiệu lực như vậy là phù hợp.</p> <p>- Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Lý do: Việc quy định điều kiện là không cần thiết.</p> <p>- Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: Đảm bảo quy định hiện hành về nội dung và thể thức của văn bản hành chính.</p>
12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?	
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	<p>- Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ:</p> <p>+ Tên bộ phận cấu thành:</p> <p>+ Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:</p>
b) Với văn bản của cơ quan khác	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ:</p> <p>+ Tên bộ phận cấu thành:</p> <p>+ Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:</p>
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ:</p> <p>+ Tên bộ phận cấu thành:</p>

	+ Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền:	
Điện thoại cố định:; Di động:; E-mail:	

BỘ NỘI VỤ*Biểu mẫu 01B/ĐG-KSTT*

BIỂU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC QUY ĐỊNH CHI TIẾT
(Đính kèm theo Báo cáo số /BC-BNV ngày /10/2023 của Bộ Nội vụ)

Tên dự án, dự thảo: Nghị định thay thế Nghị định 45/2010/NĐ-CP về tổ chức, hoạt động và quản lý hội

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 1: Công nhận ban vận động thành lập hội

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	1. Bộ Luật dân sự 2015 2. Nghị định 45/2010/NĐ-CP về tổ chức, hoạt động và quản lý hội
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA TỪNG BỘ PHẬN CẤU THÀNH TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC QUY ĐỊNH CHI TIẾT <i>(Sử dụng nội dung đánh giá đối với từng bộ phận cấu thành của TTHC tại Phần II Biểu mẫu 01A/ĐG-KSTT)</i>	
Hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Sơ yếu lý lịch cá nhân và Phiếu lý lịch tư pháp;	- Nêu rõ lý do quy định: Làm căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành quyết định công nhận Ban vận động bảo đảm chặt chẽ về cơ sở pháp lý trước khi ban hành quyết định và cá nhân tham gia Ban vận động thành lập hội phải chịu trách nhiệm trước cơ quan nhà nước nơi đang công tác về việc tham gia. - Yêu cầu, quy cách: Bản chính. Lý do quy định: Đảm bảo đủ tính pháp lý của thành phần hồ sơ.
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Văn bản đồng ý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các thành viên ban vận động thành lập hội nếu là cán bộ, công chức, viên chức	- Nêu rõ lý do quy định: Làm căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành quyết định công nhận Ban vận động bảo đảm chặt chẽ về cơ sở pháp lý trước khi ban hành quyết định và cá nhân tham gia Ban vận động thành lập hội phải chịu trách nhiệm trước cơ quan nhà nước nơi đang công tác về việc tham gia. - Yêu cầu, quy cách: Bản chính.

	Lý do quy định: Đảm bảo đủ tính pháp lý của thành phần hồ sơ.
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
Số lượng bộ hồ sơ: 01.	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	Họ và tên người điền: Điện thoại cố định:; Di động: E-mail:.....

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 2: *Thành lập hội*

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	1. Bộ Luật dân sự 2015
	2. Nghị định 45/2010/NĐ-CP về tổ chức, hoạt động và quản lý hội
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA TỪNG BỘ PHẬN CẤU THÀNH TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC QUY ĐỊNH CHI TIẾT <i>(Sử dụng nội dung đánh giá đối với từng bộ phận cấu thành của TTHC tại Phần II Biểu mẫu 01A/ĐG-KSTT)</i>	
Hồ sơ	
Tên thành phần hồ sơ 1: Bản cam kết đảm bảo kinh phí hoạt động trong nhiệm kỳ lần thứ nhất của hội nếu được thành lập.	- Nêu rõ lý do quy định: Làm căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền thành lập hội có cơ sở pháp lý về các thành viên BVĐ trước khi quyết định cho phép thành lập hội. - Yêu cầu, quy cách: Bản gốc. Lý do quy định: Đảm bảo đủ tính pháp lý của thành phần hồ sơ.
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:

kiện thực hiện TTHC không?	
Số lượng bộ hồ sơ: 01.	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	Họ và tên người điền: Điện thoại cố định:; Di động: E-mail:.....

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 3: Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ (Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)	1. Bộ Luật dân sự 2015
	2. Nghị định 45/2010/NĐ-CP về tổ chức, hoạt động và quản lý hội
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA TỪNG BỘ PHẬN CẤU THÀNH TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC QUY ĐỊNH CHI TIẾT (Sử dụng nội dung đánh giá đối với từng bộ phận cấu thành của TTHC tại Phần II Biểu mẫu 01A/ĐG-KSTT)	
Hồ sơ	
Tên thành phần hồ sơ 1: Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền đối với nhân sự tham gia Ban lãnh đạo hội nếu thuộc diện quản lý theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ hoặc là cán bộ, công chức, viên chức.	- Nêu rõ lý do quy định: Thực hiện theo quy định phân cấp của Đảng, mặt khác để cơ quan quản lý cán bộ theo dõi, nắm bắt được hoạt động của cán bộ, công chức do cơ quan quản lý. - Yêu cầu, quy cách: Bản chính. Lý do quy định: Đảm bảo đủ tính pháp lý của thành phần hồ sơ.
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
Số lượng bộ hồ sơ: 01.	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	Họ và tên người điền:

	Điện thoại cố định:; Di động: E-mail:.....
--	---

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 4: Thủ tục chia, tách, sáp nhập, hợp nhất hội

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	1. Bộ Luật dân sự 2015
	2. Nghị định 45/2010/NĐ-CP về tổ chức, hoạt động và quản lý hội
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA TỪNG BỘ PHẬN CẤU THÀNH TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC QUY ĐỊNH CHI TIẾT <i>(Sử dụng nội dung đánh giá đối với từng bộ phận cấu thành của TTHC tại Phần II Biểu mẫu 01A/DG-KSTT)</i>	
Hồ sơ	
Tên thành phần hồ sơ 1: Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền đối với nhân sự tham gia Ban lãnh đạo lâm thời của hội nếu thuộc diện quản lý theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ hoặc là cán bộ, công chức, viên chức.	- Nêu rõ lý do quy định: Thực hiện theo quy định phân cấp của Đảng, mặt khác để cơ quan quản lý cán bộ theo dõi, nắm bắt được hoạt động của cán bộ, công chức do cơ quan quản lý. - Yêu cầu, quy cách: Bản chính. Lý do quy định: Đảm bảo đủ tính pháp lý của thành phần hồ sơ.
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
Số lượng bộ hồ sơ: 01.	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	Họ và tên người điền: Điện thoại cố định:; Di động: E-mail:.....